

Số: /DBQG

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2021

BẢN TIN CẬP NHẬT VỀ HIỆN TƯỢNG ENSO VÀ NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ THÁNG 10 NĂM 2021 ĐẾN THÁNG 3 NĂM 2022

I. DIỄN BIẾN KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 8/2021 đến nửa đầu tháng 9/2021)

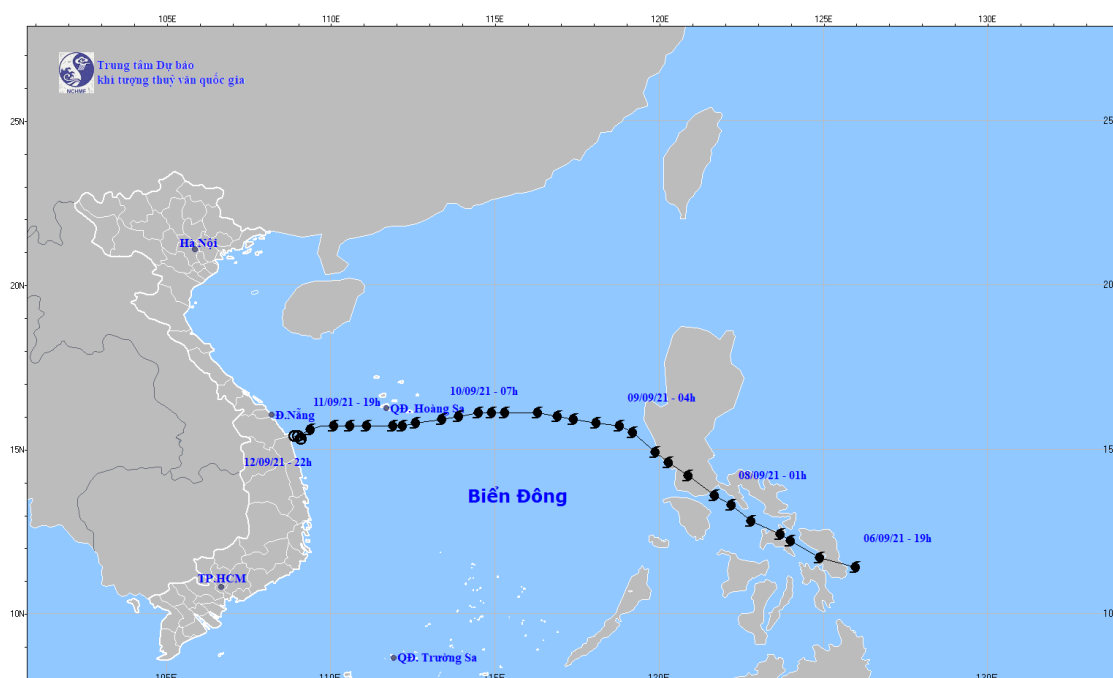
1.1. Khí tượng

1.1.1. Hiện tượng ENSO

Hiện tại, trong tuần đầu tháng 9/2021 chuẩn sai nhiệt độ bề mặt biển ở khu vực trung tâm Thái Bình Dương (khu vực NINO3.4) là $-0,3^{\circ}\text{C}$ và tương đương so với tuần đầu tháng 8/2021.

1.1.2. Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Tháng 8/2021 đến nửa đầu tháng 9/2021 trên khu vực Biển Đông xuất hiện 02 cơn bão: Cơn bão số 4 và cơn bão số 5. Bão số 5 (CONSON) từ ngày 08/9 bão đi vào Biển Đông, di chuyển chủ yếu theo hướng Tây, đến tối ngày 12/9 thì suy yếu thành một vùng áp thấp trên vùng biển từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi (Hình 1).



Hình 1. Đường đi của cơn bão số 5 (CONSON).

1.1.3. Lượng mưa và mưa lớn diện rộng và nắng nóng

a) Mưa lớn diện rộng:

Trong tháng 8 đến nửa đầu tháng 9/2021 đã xảy ra 04 đợt mưa lớn diện rộng tại các tỉnh Bắc Bộ và Trung Bộ. Trong đó, đáng chú ý nhất là đợt mưa từ ngày 10-13/9 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 5 nên khu vực các tỉnh từ Quảng Bình đến phía Bắc Bình Định và từ Kom Tum đến phía Bắc Gia Lai có mưa to đến rất to. Tổng lượng mưa phổ biến ở các tỉnh Quảng Bình, phía Bắc Bình Định, Kom Tum và phía Bắc Gia Lai 100-250mm; khu vực Quảng Trị 200-300mm; từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi 300-500mm, có nơi trên 600mm.

b) Nắng nóng:

Trong tháng 8 đến nửa đầu tháng 9/2021 đã xảy ra 03 đợt nắng nóng diện rộng (từ ngày 02-8/8, ngày 21-28/8 và ngày 11-12/9) tại Bắc Bộ và Trung Bộ. Trong đó, 02 đợt nắng nóng diện rộng trong tháng 8 nhiều nơi đã xuất hiện nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử như: Bảo Lạc (Cao Bằng) 39,5⁰C; Đà Nẵng 40⁰C; Tam Kỳ (Quảng Nam) 40,5⁰C; Quảng Ngãi 40,1⁰C; Bình Định, Phú Yên 40,0⁰C; Cam Ranh (Khánh Hòa) 39,7⁰C,...

1.2. Thủy văn

1.2.1. Khu vực Bắc Bộ

Trên các sông suối nhỏ khu vực Bắc Bộ đã xuất hiện 1-2 đợt lũ với biên độ lũ lên từ 1-4m, đỉnh lũ trên sông Nghĩa Đô tại Vĩnh Yên vượt mức báo động (BD) 1. Sạt lở đất đã xảy ra tại Lai Châu, Hà Giang, Tuyên Quang và Bắc Kạn.

Nguồn nước các sông ở khu vực Bắc Bộ từ tháng 8-9/2021 phổ biến thấp hơn TBNN từ 20-40%, đặc biệt thiếu hụt trên lưu vực sông Thao, hạ lưu sông Lô và sông Hồng từ 60-90%.

Mực nước thấp nhất cùng kỳ chuỗi quan trắc liên tục xuất hiện ở hạ lưu sông Lô tại trạm Tuyên Quang.

Tình hình hồ chứa: Tính đến thời điểm hiện nay, tổng dung tích các hồ chứa thủy điện lớn trên sông Hồng đạt từ 55-75% dung tích thiết kế (DTTK), thấp hơn năm 2020 khoảng 3,085 tỉ m³. Các hồ chứa thủy lợi có dung tích trữ phổ biến đạt từ 30-90% DTTK.

1.2.2. Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên

Trong tháng 8, trên các sông ở khu vực Nam Tây Nguyên xuất hiện 2-3 đợt lũ, đỉnh lũ phổ biến ở mức báo động BD2-BD3; thượng lưu các sông ở Bắc Trung Bộ và Bình Thuận có dao động, các sông khác ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm.

Trong nửa đầu tháng 9/2021, trên các sông từ Nam Quảng Bình đến Quảng Ngãi, Kon Tum và các sông ở khu vực Nam Tây Nguyên đã xuất hiện 2

đợt lũ. Đỉnh lũ trên các sông ở Nam Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Ngãi và Kon Tum phổ biến ở mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2; một số sông nhỏ ở Kon Tum, Lâm Đồng lên mức BĐ3.

Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-60%, một số sông thấp hơn trên 70%; riêng một số sông ở Bình Thuận và khu vực Nam Tây Nguyên ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN cùng kỳ từ 20-80%.

- Tình hình hồ chứa nửa đầu tháng 9/2021:

Dung tích các hồ chứa thủy lợi vừa và lớn tại các tỉnh ở Trung Bộ phổ biến đạt từ 16-65% DTTK, các hồ ở khu vực Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ đạt 35-85% DTTK.

Mức nước các hồ chứa thủy điện vừa và lớn ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên ở mức thấp hơn từ 5,0-20m so với mức nước dâng bình thường, một số hồ thấp hơn trên 20m. Dung tích hiện tại của các hồ chứa thủy điện phổ biến đạt từ 30-70% dung tích hồ chứa, một số hồ có dung tích thấp hơn 30% như: Bình Điền, Vĩnh Sơn B, Vĩnh Sơn 5, Trà Xom, Định Bình, Núi Một, Ka Năk, Krông H'Năng, Sông Hinh.

1.2.3. Khu vực Nam Bộ

Từ đầu tháng 8 đến 13/9, mực nước ở thượng lưu sông Mê Công biến đổi chậm; các trạm trung, hạ lưu có xu thế lên chậm.

Hiện tại (13/9), mực nước trên các trạm trên dòng chính sông Mê Công phổ biến thấp hơn TBNN (2021-2020) từ 0,8-2,4m và cao hơn cùng kỳ năm 2020 từ 0,8-3,2m.

Từ đầu tháng 8 đến nay, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Hiện tại (13/9), mực nước trên sông Tiền tại Tân Châu, sông Hậu tại Châu Đốc ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0,5-0,8m và cao hơn cùng kỳ năm 2020 từ 0,55-0,6m.

1.3. Hải văn

Do ảnh hưởng của bão số 5, vùng biển ngoài khơi Đà Nẵng-Quảng Ngãi đã có sóng biển cao từ 3-4m.

II. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 10/2021-3/2022)

2.1. Hiện tượng ENSO

Dự báo nhiệt độ mặt nước biển tại khu vực trung tâm Thái Bình Dương (khu vực NINO3.4) có xu hướng giảm thêm và có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina từ khoảng tháng 10/2021 và duy trì cường độ yếu cho đến hết năm 2021 với xác suất khoảng 70%, sang đến đầu năm 2022 nhiệt độ mặt nước biển

có xu hướng tăng dần nhưng vẫn thấp hơn TBNN và trong trạng thái pha lạnh.

2.2. Bão, ATNĐ và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm

Dự báo từ giữa tháng 9/2021 đến hết năm 2021, trên khu vực Biển Đông còn có khả năng xuất hiện khoảng 06-08 cơn bão/ATNĐ, trong đó có khoảng 03-04 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Nhiều khả năng trong tháng 01/2022 vẫn còn xuất hiện bão/ATNĐ trên khu vực phía Nam Biển Đông và có thể ảnh hưởng đến khu vực Nam Bộ.

Cần đề phòng các đợt mưa lớn dồn dập xảy ra trong tháng 10 và tháng 11 (đặc biệt là tháng 10) ở các tỉnh Trung và Nam Trung Bộ, tuy nhiên khả năng xảy ra mưa đặc biệt lớn như năm 2020 là thấp. Sang nửa đầu tháng 12/2021 khu vực này còn có khả năng xảy ra mưa vừa đến mưa to.

Không khí lạnh có khả năng hoạt động sớm từ cuối tháng 9 và đầu tháng 10/2021; xu hướng gia tăng tần suất trong các tháng chính đông; rét đậm, rét hại trong mùa đông năm 2021-2022 có thể xảy ra sớm, tập trung nhiều trong thời kỳ từ khoảng giữa tháng 12/2021 cho đến tháng 02/2022.

Mùa mưa tại khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ có khả năng kết thúc muộn; trong mùa khô, nhiều khả năng xuất hiện các đợt mưa trái mùa.

2.3. Nhiệt độ và không khí lạnh

Trong tháng 10 và tháng 11/2021 nhiệt độ trung bình tại khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ thấp hơn 0,5-1,0⁰C so với TBNN; các khu vực khác cao hơn 0,5-1,0⁰C. Tháng 12/2021 trên phạm vi toàn quốc phổ biến ở mức thấp hơn 0,5-1,0⁰C. Từ tháng 01-3/2022 tại khu vực Bắc Bộ phổ biến cao hơn khoảng 0,5-1,0⁰C; các tỉnh từ Trung Bộ trở vào phía Nam nhiệt độ trung bình ở mức xấp xỉ so với TBNN.

Không khí lạnh có khả năng ảnh hưởng sớm, nhiệt độ trung bình mùa Đông năm 2021-2022 có xu hướng thấp hơn so với mùa Đông năm 2020-2021.

2.4. Lượng mưa

- Khu vực Bắc Bộ:

Tổng lượng mưa (TLM) tháng 10/2021 phổ biến ở mức cao hơn từ 15-30% so với TBNN; riêng khu Tây Bắc và Việt Bắc ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ. Từ tháng 11/2021 đến tháng 3/2022 có xu hướng ít mưa và TLM phổ biến thấp hơn từ 10-25% so với TBNN cùng thời kỳ.

- Khu vực Trung Bộ:

Tại Bắc Trung Bộ, TLM tháng 10/2021 phổ biến cao hơn so với TBNN từ 30-50%. Từ tháng 11/2021 đến tháng 3/2022 TLM thấp hơn từ 10-30% so với TBNN cùng thời kỳ.

Khu vực Trung và Nam Trung Bộ, từ tháng 10-12/2021 TLM phổ biến cao hơn so với TBNN từ 20-40%. Từ tháng 01-3/2022 TLM phổ biến ở mức cao

hơn từ 15-25% so với TBNN cùng thời kỳ.

- Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ:

Từ tháng 10-12/2021 TLM phổ biến cao hơn từ 10-25%, từ tháng 01-3/2022 TLM có xu hướng mưa cao hơn so với TBNN do có khả năng xuất hiện các đợt mưa trái.

2.5. Thủy văn

Bắc Bộ:

Nguy cơ thiếu hụt nguồn nước, đặc biệt nguồn nước tới các hồ chứa lớn trên thượng lưu lưu vực sông Hồng tiếp tục xảy ra từ tháng 10/2021-3/2022. Nguồn nước trên các lưu vực sông khu vực Bắc Bộ thiếu hụt từ 30-50%, thiếu hụt nhiều trên thượng lưu lưu vực sông Đà, lưu vực sông Thao, hạ lưu sông Lô. Mực nước thấp nhất lịch sử có khả năng xuất hiện tại hạ lưu sông Lô và hạ lưu sông Hồng, đặc biệt trong các tháng mùa cạn của năm 2022.

Trung Bộ, Tây Nguyên:

Nửa cuối tháng 9/2021, trên thượng nguồn các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Bình, Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên có khả năng xuất hiện 1-2 đợt lũ nhỏ và dao động; các sông khác ở khu vực Trung Bộ có dao động.

Từ tháng 10 đến tháng 12/2021, trên các sông ở Trung Bộ, Tây Nguyên xuất hiện các đợt lũ, đỉnh lũ năm 2021 tại hạ lưu các sông chính ở Thanh Hóa, Nghệ An phổ biến ở mức BĐ1-BĐ2; các sông từ Hà Tĩnh đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên ở mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3. Trên các sông suối nhỏ, vùng thượng lưu các sông Trung Bộ, Tây Nguyên khả năng xuất hiện lũ lớn, lũ quét và sạt lở đất. Tổng lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và Bắc Tây Nguyên phổ biến ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-40%, riêng các sông ở Nam Trung Bộ và Nam Tây Nguyên cao hơn TBNN cùng kỳ từ 10-30%.

Từ tháng 01-3/2022, dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên giảm dần. Tổng lượng dòng chảy trên các sông ở Bắc Trung Bộ và khu vực Bắc Tây Nguyên thấp hơn TBNN từ 20-50%, các sông khác ở Trung Bộ và khu vực Nam Tây Nguyên xấp xỉ và cao hơn TBNN từ 5-20%.

Nam Bộ:

Đỉnh lũ năm 2021, ở đầu nguồn sông Cửu Long ở mức thấp (dưới BĐ1) và xuất hiện vào khoảng giữa tháng 10; đỉnh lũ năm 2021 tại các trạm hạ lưu sông Cửu Long ở mức BĐ2-BĐ3, một số trạm trên BĐ3, nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại một số vùng trũng thấp, ven sông, đặc biệt tại thành phố Cần Thơ, Vĩnh Long. Khả năng xuất hiện lũ lớn là không nhiều, tuy nhiên nguy cơ lũ lên nhanh hơn bình thường do mưa lớn trong thời gian ngắn có thể gây tác động tiêu cực đến vùng ĐBSCL.

Trong mùa khô 2021-2022, tổng lượng dòng chảy từ thượng nguồn sông Mê Công về hạ lưu khả năng thấp hơn TBNN từ 8-15%. Xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long đến sớm và cao hơn TBNN nhưng không nghiêm trọng như mùa khô 2019-2020.

Các địa phương ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long cần sớm triển khai các biện pháp chủ động phòng chống xâm nhập mặn, cập nhật các thông tin dự báo hàng ngày, dự báo tháng để phòng tình hình khí tượng thủy văn diễn biến phức tạp hơn.

2.6. Hải văn

Từ tháng 10/2021 đến tháng 12/2021 tại khu vực ven biển Nam Bộ sẽ xuất hiện 03 đợt triều cường ở mức cao, cụ thể như sau: Đợt 1: Từ ngày 08-10/10/2021; Đợt 2: Từ ngày 05-09/11/2021 và Đợt 3: Từ ngày 02-08/12/2021. Các đợt triều cường này có thể gây ngập lụt tại vùng trũng thấp ven biển Đông Nam Bộ và khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt nếu trong thời gian xuất hiện đỉnh triều cường có thêm sự tăng cường của KKL lấn sâu xuống các tỉnh phía Nam. Riêng đợt triều cường tháng 11/2021 và tháng 12/2021 có thể là đợt triều cường cao nhất năm 2021, duy trì khoảng 01 tuần và thời gian xuất hiện đỉnh triều vào khoảng 15-18 giờ nên có khả năng ảnh hưởng nhiều đến sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UBND Quốc gia thiên tai&TKCN;
- Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH; Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, ĐBKH. ĐH. 45.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Phúc Lâm